

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH LẦN THỨ 2 CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN CẠNH TRANH LẦN THỨ 2 CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Địa chỉ: Tầng 23, Toà nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3 824 0703

Fax: (84-024) 6 278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

Trụ sở chính: Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3 313 2183

Website: ximangsaigon.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS)

Trụ sở chính: 52 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3 773 7070

Fax: (84-024) 3 773 9058

Website: www.fpts.com.vn

Tháng 07/2017

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CẠNH TRANH LẦN THỨ 2 CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

I. Thông tin về tổ chức phát hành		
Tên công ty	:	Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
Địa chỉ	:	Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội
Vốn điều lệ thực góp	:	195.160.000.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm tỷ một trăm sáu mươi triệu đồng)
Tổng số cổ phần thực góp	:	19.516.000 cổ phần
Vốn điều lệ kinh doanh	:	195.160.000.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm tỷ một trăm sáu mươi triệu đồng)
Tổng số cổ phần kinh doanh	:	19.516.000 cổ phần
Mệnh giá	:	10.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh	:	Sản xuất xi măng
II. Thông tin về đợt chào bán		
Tổ chức chào bán cổ phần	:	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Tên cổ phần chào bán	:	Cổ phần Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
Loại cổ phần chào bán	:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Tổng số lượng chào bán	:	3.208.930 cổ phần
Phương thức chào bán	:	Chào bán cạnh tranh
Chuyển quyền sở hữu	:	Chuyển nhượng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
III. Tổ chức tư vấn chào bán cạnh tranh		
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS) Trụ sở chính: 52 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội Điện thoại: (84-024) 37737070 Fax: (84-024) 37739058 Website: www.fpts.com.vn		

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ	3
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	4
1.	Rủi ro về kinh tế.....	4
2.	Rủi ro về luật pháp.....	5
3.	Rủi ro kinh doanh	5
4.	Rủi ro khác.....	5
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1.	Tổ chức phát hành.....	6
2.	Tổ chức tư vấn	6
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	7
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN.....	8
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2.	Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý của Công ty	11
3.	Hoạt động kinh doanh.....	13
4.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất	15
5.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	15
6.	Chính sách đối với người lao động.	16
7.	Chính sách cổ tức.....	16
8.	Tình hình tài chính.....	17
9.	Thông tin về kết luận của Thanh tra thuế:	18
10.	Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	19
11.	Tài sản.....	28
12.	Kế hoạch kinh doanh năm 2017	29
13.	Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty	30
14.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	30
VI.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CẠNH TRANH.....	31
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán cạnh tranh.....	31
2.	Mục đích của việc chào bán.....	33
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	33
4.	Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan	33
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.....	34
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh	35
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	35
VII.	THAY LỜI KẾT.....	36

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ quy định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán
- Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24/04/2007 của Bộ Tài Chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty chứng khoán;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 11/04/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc Ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn xác định giá khởi điểm và thực hiện bán phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn số 54- 2017/FPTS/FCF-HN/SCIC-SCJ ngày 17/07/2017 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.
- Quyết định số 250/QĐ-ĐTKDV ngày 26/07/2017 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn.
- Và các quy định khác có liên quan.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tính chung cả giai đoạn 2011-2015, tăng trưởng bình quân toàn nền kinh tế ước đạt 5,91%, thấp hơn so với mức 6,32% của giai đoạn 2006-2010, đồng thời cũng không đạt được kế hoạch tăng trưởng 6,5-7% như mục tiêu kế hoạch do kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn do những vấn đề nội tại của nền kinh tế và chịu tác động không nhỏ của sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Năm 2016 là năm khởi đầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020. Đây cũng là năm khởi đầu một tiến trình hội nhập mới khi hàng loạt cam kết hội nhập có hiệu lực, tăng trưởng kinh tế đạt 6,21%.

6 tháng đầu năm 2017 ước tính tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 5,73% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, quý I tăng 5,15%; quý II đã khởi sắc hơn quý I với tốc độ tăng 6,17%

Theo kế hoạch đã được Quốc hội thông qua, mục tiêu GDP năm 2017 là tăng 6,7%. Như vậy, với mức tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm, áp lực tăng trưởng cuối năm là rất lớn. Kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm 2017 dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh hơn khi những giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo tăng trưởng đã và đang tiếp tục được thực hiện với quyết tâm cao từ Chính phủ.

1.2. Rủi ro lạm phát

Mức tăng CPI của Việt Nam từ năm 2013 có xu thế chậm lại và duy trì ở mức thấp. Trong năm 2016, Chính phủ liên tiếp kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt là kiểm soát lạm phát và kết quả là chỉ số giá tiêu dùng (CPI) đạt 4,74%, thấp hơn mức Quốc hội đề ra (5%) được coi là hợp lý. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 6 tháng đầu năm 2017 tăng 4,15% thấp hơn mức tăng 4,96% của quý I, CPI tháng 6/2017 tăng 0,2% so với tháng 12/2016 và tăng 2,54% so với cùng kỳ năm trước, lạm phát cơ bản bình quân 6 tháng đầu năm 2017 tăng 1,52% so với bình quân cùng kỳ năm 2016 đã cho thấy lạm phát đang có xu hướng giảm dần và duy trì ở mức hợp lý, đáp ứng mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ

Tình hình lạm phát 6 tháng cuối năm dự báo sẽ còn nhiều biến động khi giá dầu thế giới diễn biến phức tạp. Trong 6 tháng cuối năm, các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý giá, bình ổn giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan... nên trong thời gian tới, nhu cầu hàng hoá thị trường không có nhiều biến động. Do đó giá cả hàng hoá được dự báo vẫn sẽ ổn định, mặc dù việc tăng lương từ 1/7/2017 có thể làm tăng giá nhẹ. Dự báo chỉ số giá tiêu dùng cả năm sẽ tiếp tục được kiểm soát ở mức dưới 5%, chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng khoảng 4%

Tuy nhiên, lạm phát thấp cũng tạo ra không ít những thách thức đối với nền kinh tế như: thu ngân nhà nước sẽ khó khăn, khó khuyến khích các nhà đầu tư, thất nghiệp tăng cao ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế, cũng như công ty.

1.3. Rủi ro lãi suất

Với các doanh nghiệp, vốn vay là một phần quan trọng trong tổng nguồn vốn hoạt động. Do đó, chi phí sử dụng vốn cho các khoản vay ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Một sự thay đổi bất thường trong lãi suất có thể khiến chi phí doanh nghiệp nói chung và chi phí lãi vay nói riêng biến động.

Trước việc các NHTM tăng lãi suất huy động, nhiều doanh nghiệp (DN) và khách hàng cá nhân lo ngại khi phải đối mặt với áp lực lãi suất cho vay cũng sẽ tăng theo, điều này cũng ảnh hưởng đến đà phục hồi của nền kinh tế cũng như ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn dưới Luật. Tuy nhiên, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Những năm gần đây, Chính phủ đã tạo ra những nỗ lực nhằm có một môi trường cạnh tranh lành mạnh và công bằng giữa các nhà đầu tư, đồng thời Bộ Công Thương cũng đã yêu cầu Chính phủ dỡ bỏ rào cản nhằm thu hút thêm các nhà đầu tư.

3. Rủi ro kinh doanh

Sau một thời gian, nhiều địa phương và bộ, ngành trong cả nước đua nhau đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất xi măng với hy vọng đây là ngành sản xuất đem lại lợi nhuận cao. Hiện nay, cạnh tranh để tiêu thụ sản phẩm giữa các nhà máy mới sẽ rất khốc liệt, do nguồn cung tăng mạnh và vượt cầu (vượt nhu cầu tiêu thụ).

Ngoài ra, nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất như thạch cao, clinker liên tục tăng cộng với khó khăn về vận tải, cước phí và sự không ổn định của nguồn nguyên liệu sẽ ảnh hưởng rất lớn đến khả năng sản xuất và sẽ làm giảm doanh thu, dẫn đến sản xuất kinh doanh bị lỗ.

Thêm vào đó, thị trường xi măng thế giới có nhiều biến động do nguồn cung tăng, nhưng nhu cầu xây dựng tại một số quốc gia lại giảm, vì vậy các đối tác ép giá xuất khẩu. Điển hình, đối thủ lớn nhất của xi măng xuất khẩu Việt Nam chính là xi măng Trung Quốc. Với tổng sản lượng lên tới 2,5 tỷ tấn xi măng, chiếm 60% sản lượng xi măng toàn cầu, giá chào xuất khẩu rẻ hơn từ 3 - 4 USD/tấn, lại ở ngay sát Việt Nam, sẽ rất khó cho doanh nghiệp Việt trong việc cạnh tranh để giữ khách hàng.

4. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn (sản xuất kinh doanh không có lãi).

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

Đại diện: Nguyễn Sỹ Tiệp

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Trụ sở chính: Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3 313 2183

Website: <http://www.ximangsaigon.com/>

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty, không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông.

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Đại diện: Nguyễn Thị Hạnh

Chức vụ: Giám đốc tư vấn TCDN

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn tham gia lập công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn xác định giá khởi điểm và thực hiện bán phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn số 54- 2017/FPTS/FCF-HN/SCIC-SCJ ngày 17/07/2017 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong bản CBTT này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

BKS	:	Ban kiểm soát
BCKT	:	Báo cáo kiểm toán
BCTT	:	Báo cáo tài chính
CBTT	:	Công bố thông tin
CNĐKKD	:	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
Công ty	:	Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
Tổng công ty	:	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
CTCP	:	Công ty Cổ phần
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TSNH	:	Tài sản ngắn hạn
UBND	:	Ủy ban nhân dân
FPTS	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
SCIC	:	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn tiền thân là Xí nghiệp Xi măng Sài Sơn được thành lập từ ngày 28/11/1958 dưới sự quản lý của Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam.

Năm 1964, Xí nghiệp Xi măng Sài Sơn được chuyển sang khối kinh tế được sự quản lý của Ty Kiến trúc tỉnh Hà Tây.

Tháng 12/1996, Xí nghiệp Xi măng Sài Sơn được đổi tên thành Công ty Xi măng Sài Sơn.

Tháng 11/1998, Công ty Xi măng Sài Sơn đã đầu tư xong dây chuyền sản xuất xi măng lò đứng cơ giới hoá của Trung Quốc với công suất thiết kế 60.000 tấn xi măng/năm tại xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Tây. Ngay từ năm đầu tiên vận hành dây chuyền sản xuất mới, Công ty đã đạt được 70.000 tấn/năm vượt công suất thiết kế. Cùng với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001, chất lượng sản phẩm được ổn định và nâng cao, có uy tín trên thị trường và được người sử dụng tin dùng, nhu cầu đối với sản phẩm của Công ty ngày một tăng.

Từ năm 2002 - 2003, Công ty đầu tư thêm một dây chuyền sản xuất đồng bộ, nâng tổng công suất thiết kế của hai dây chuyền lên 120.000 tấn/năm. Tổng vốn đầu tư của dây chuyền thứ hai bằng 1/3 vốn đầu tư dây chuyền thứ nhất. Do đó, chi phí quản lý doanh nghiệp, quản lý phân xưởng và chi phí nhân công/tấn sản phẩm giảm so với dây chuyền thứ nhất, ví dụ tiêu hao điện/tấn sản phẩm giảm 25% dẫn đến giá thành sản phẩm giảm. Năm 2005, Công ty sản xuất và tiêu thụ 205.000 tấn (đến 31/12/2015 do làm ăn thua lỗ Công ty đã bán toàn bộ trụ sở làm việc, toàn bộ dây chuyền trạm nghiền xi măng tại xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội cho chủ mới).

Ngày 13/11/2003, UBND tỉnh Hà Tây có Quyết định số 2368/QĐ/UB về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Xi măng Sài Sơn thành Công ty CP Xi măng Sài Sơn, vốn điều lệ là 11,74 tỷ đồng.

Tháng 4/2006, Công ty đã thuê trạm nghiền công suất 150.000 tấn/năm ở Xuân Mai – Chương Mỹ – Hà Tây và thành lập Chi nhánh Chương Mỹ. Chi nhánh sản xuất xi măng hiệu Xi măng Sài Sơn PCB 30 và Xi măng Nam Sơn PCB 40. Năm 2006, Công ty sản xuất và tiêu thụ 257.000 tấn xi măng. Năm 2007, Công ty dự kiến sản xuất và tiêu thụ trên 300.000 tấn xi măng các loại cung cấp chủ yếu cho thị trường Hà Tây, Hà Nội và các vùng lân cận.

Để nâng cao năng lực sản xuất, Công ty đã quyết định đầu tư xây dựng nhà máy xi măng Nam Sơn công suất 1.000 tấn clinker/ngày tại xã Nam Phương Tiến – Huyện Chương Mỹ – Tỉnh Hà Tây. Dự án đã được UBND tỉnh Hà Tây cấp giấy chứng nhận đầu tư số 02121000002 ngày 15/11/2006. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây đã giao 163.156 m² đất tại xã Nam Phương Tiến cho Công ty để thực hiện dự án theo quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 3/1/2007.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 311/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2006, Công ty thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 11,74 tỷ đồng lên 27,74 tỷ đồng phục vụ dự án xi

măng lò quay công suất 1.000 tấn clinke/ngày tại xã Nam Phương Tiến – Huyện Chương Mỹ – Tỉnh Hà Tây.

Ngày 19/09/2007, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn được chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tháng 10 năm 2008 Công ty nâng vốn điều lệ từ 27,742 tỷ đồng lên 47,6 tỷ đồng

Tháng 1 năm 2010, Công ty tiếp tục phát hành nâng vốn điều lệ lên 97,58 tỷ đồng

Tháng 8 năm 2014, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 1:1 nâng vốn điều lệ lên 195,16 tỷ đồng.

1.2. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**
- Tên viết tắt : **SASOCO**
- Địa chỉ : Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 3 313 2183
- Website : <http://www.ximangsaison.com/>



- Logo : Nhãn hiệu của công ty được thiết kế dựa trên đặc điểm về vị trí lịch sử, văn hoá, địa lý này. Hình “thủy đình” của Chùa Thầy, Sài Sơn, Quốc Oai, Hà Tây trong hai chữ S cách điệu góp phần tạo nên thương hiệu xi măng Sài Sơn. Nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận số 40250 theo quyết định số 0740/QĐ-ĐK ngày 11 tháng 03 năm 2002.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : Số 0500444444 (chuyển đổi từ số 0303000132 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hà Tây cấp lần đầu ngày 25/12/2003) và thay đổi lần thứ 5 ngày 25/04/2016
- Vốn điều lệ thực góp : 195.160.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn)
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành : 19.516.000 cổ phần

– Cổ phiếu quỹ : 0

- Ngành nghề kinh doanh theo đăng ký kinh doanh:

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500444444 (chuyển đổi từ số 0303000132 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hà Tây cấp lần đầu ngày 25/12/2003) và thay đổi lần thứ 5 ngày 25/04/2016, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất và kinh doanh xi măng, clinker, vật liệu xây dựng;
- Xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi;
- San lấp mặt bằng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Dịch vụ du lịch;

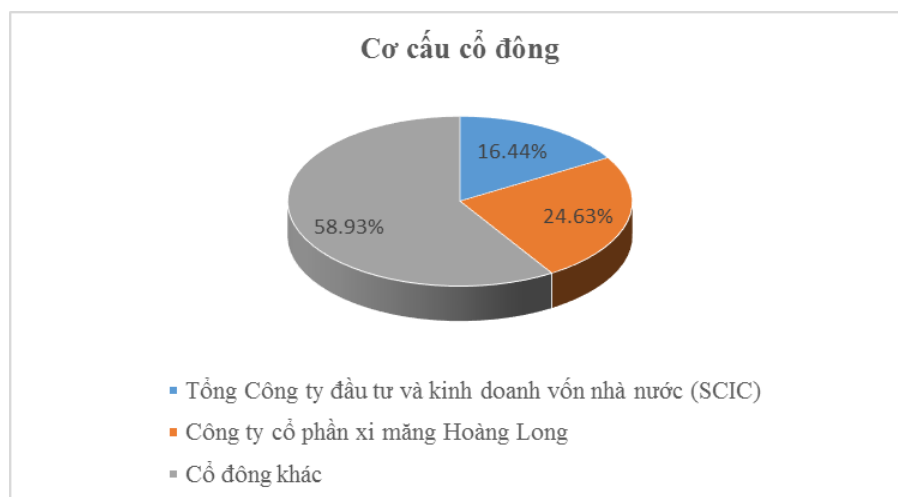
Tuy có nhiều ngành nghề kinh doanh khác nhau song Công ty chỉ tập trung vào sản xuất kinh doanh sản phẩm xi măng và clinker.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Bảng 1 - Quá trình tăng vốn điều lệ

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi tăng (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)
Tháng 12/2006	11.742.000.000	27.742.000.000
Tháng 10 /2008	27.742.000.000	47.600.000.000
Tháng 1/2010	47.600.000.000	97.580.000.000
Tháng 09/2014	97.580.000.000	195.160.000.000

1.4. Cơ cấu cổ đông:



Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn là công ty đại chúng. Công ty đã thực hiện niêm yết tại các Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu SCJ.

1.5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ và danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn.

Bảng 2 - Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phần của Công ty tại thời điểm 23/01/2017

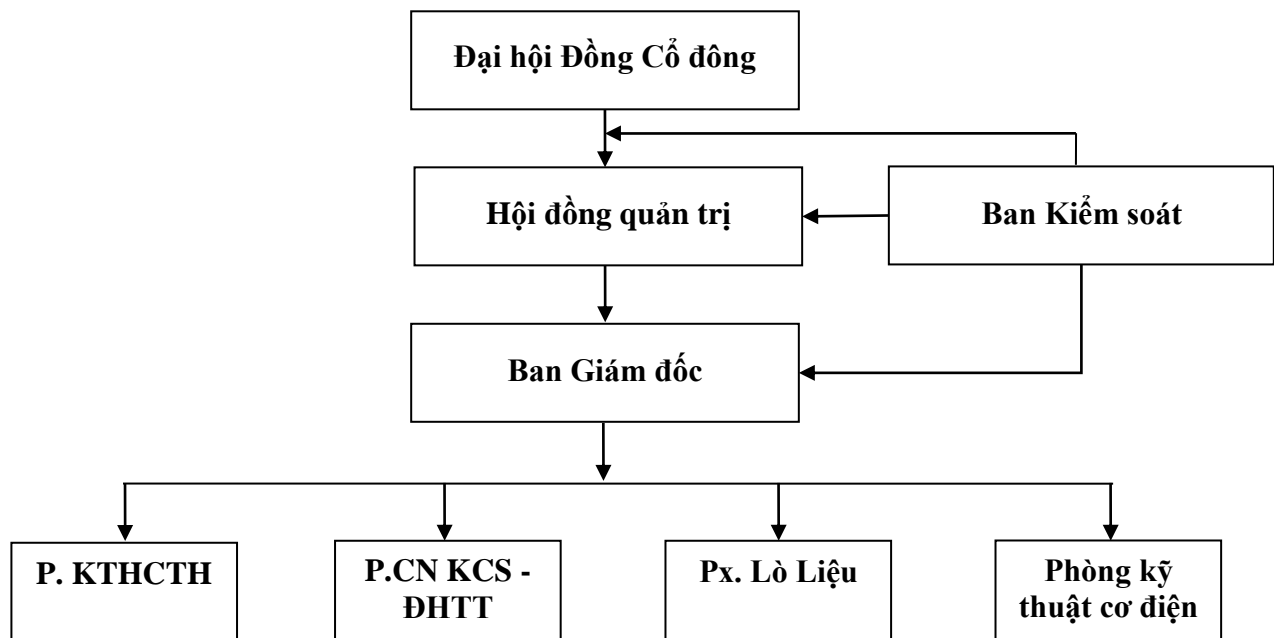
STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)	Tầng 23, Toà nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	3.208.930	32.089.300.000	16,44
2	Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long	Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam	4.806.647	48.066.470.000	24,6

Nguồn: Công ty CP Xi măng Sài Sơn

1.6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết:
 Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II
 - + Địa chỉ: Xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
 - + Lĩnh vực sản xuất: Sản xuất xi măng Portland
 - + Vốn điều lệ thực góp: 50 tỷ VND
 - + Tỷ lệ sở hữu: 40% (tương đương 20 tỷ đồng)

2. Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý của Công ty



- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.
- **Hội đồng quản trị công ty:** Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra.
- **Ban kiểm soát:** Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- **Ban tổng giám đốc điều hành:** Ban tổng giám đốc bao gồm Giám đốc và các phó Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.
- **Phòng kinh tế hành chính tổng hợp**
 - Quản lý nhân sự, tuyển dụng, đào tạo.
 - Quản lý hồ sơ sử dụng đất, đăng ký kinh doanh, sổ bảo hiểm xã hội, con dấu, văn thư.
 - Đề xuất mua sắm, cấp phát, quản lý trang thiết bị văn phòng.
 - Tổ chức tiếp khách, xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo.
 - Lập kế hoạch và thanh toán tiền lương, thưởng.
 - Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001.
 - Tổ chức hoạt động kế toán đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán Việt nam

- Tổ chức hoạt động mua bán NVL, tổ chức công tác bán hàng.
- **Phòng công nghệ, kiểm tra chất lượng sản phẩm và điều hành trung tâm.**
 - Tiếp nhận, quản lý và điều hành nhân sự của Phòng CN KCS&ĐHTT.
 - Tiếp nhận, quản lý, sử dụng và bảo quản toàn bộ tài sản, máy móc thiết bị của Phòng CN KCS&ĐHTT.
 - Xây dựng, quản lý quy trình kiểm soát vật tư đầu vào đảm bảo đạt chất lượng, chính xác, trung thực.
 - Xây dựng, quản lý quy trình công nghệ, kiểm soát quá trình sản xuất, đảm bảo chất lượng Clinker đạt tiêu chuẩn.
 - Hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao năm.
 - Đảm bảo an toàn thiết bị.
 - Thực hiện nhiệm vụ theo sự giao việc của ban giám đốc sản xuất.
- **Phân xưởng lư liệu**
 - Tiếp nhận, quản lý và điều hành nhân sự của Phân xưởng.
 - Tiếp nhận, quản lý, sử dụng và bảo quản toàn bộ tài sản, máy móc thiết bị của Phân xưởng.
 - Hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao năm.- Không để thất thoát tài sản của công ty, không để xảy ra tai nạn đối với người lao động và sự cố đối với máy móc thiết bị.
 - Thực hiện nhiệm vụ theo sự giao việc của ban giám đốc sản xuất.
- **Phòng kỹ thuật cơ điện**
 - Thiết kế các máy móc, thiết bị, các chi tiết trong nhà máy.
 - Hỗ trợ các bộ phận, phân xưởng về mặt kỹ thuật. Giải quyết các sự cố trong sản xuất sớm đưa dây truyền vào hoạt động khi gặp sự cố.
 - Phối hợp với các phân xưởng, các bộ phận trong việc xây dựng kế hoạch, phương án bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ và sửa chữa lớn, giám sát quá trình thực hiện và nghiệm thu.
 - Theo dõi, giám sát hoạt động của hệ thống và đưa ra các giải pháp cần thực hiện đảm bảo sự an toàn của hệ thống thiết bị của toàn nhà máy.

Nguồn: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn

3. Hoạt động kinh doanh

3.1. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Sản phẩm chính của công ty là Clinker

3.2. Cơ cấu doanh thu

Bảng 3 - Cơ cấu doanh thu

Đơn vị: VNĐ

STT	Chi tiết	Năm 2015		Năm 2016		Quý I/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng % DT	Giá trị	Tỷ trọng % DT	Giá trị	Tỷ trọng % DT
1	Doanh thu bán thành phẩm	317.828.316.238	98,60	219.811.497.137	97,66	53.866.540.728	99,46
2	Doanh thu bán vật tư	3.465.061.538	1,07	4.436.093.471	1,97	0	0,00
3	Doanh thu khác	1.054.163.708	0,33	825.423.120	0,37	290.023.758	0,54
Tổng doanh thu		322.347.541.484	100,00	225.073.013.728	100,00	54.156.564.486	100,00

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

3.3. Cơ cấu giá vốn hàng bán

Bảng 4 – Giá vốn hàng bán

Đơn vị: VNĐ

STT	Chi tiết	Năm 2015		Năm 2016		Quý I/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng % GV	Giá trị	Tỷ trọng % GV	Giá trị	Tỷ trọng % GV
1	Giá vốn bán thành phẩm	297.583.997.834	98,47	221.076.774.702	98,05	63.230.136.888	100,00
2	Giá vốn bán vật tư	3.590.783.936	1,19	3.565.445.562	1,58	0	0,00
3	Giá vốn khác	1.047.865.961	0,35	825.423.120	0,37	0	0,00
Tổng giá vốn		302.222.647.731	100,00	225.467.643.384	100,00	63.230.136.888	100,00

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

3.4. Cơ cấu chi phí

Bảng 5 - Cơ cấu chi phí

Đơn vị: VNĐ

CHI PHÍ	Năm 2015		Năm 2016		Quý I/2017	
	Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT	Giá trị	%/ DTT

Giá vốn hàng bán	302.222.647.731	94,08	225.467.643.384	100,18	63.230.136.888	117,38
Chi phí bán hàng	3.528.169.968	1,10	215.643.392	0,10	-	0,00
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.944.022.611	4,65	12.726.376.880	5,65	3.044.895.176	5,65
Chi phí tài chính	14.514.436.412	4,52	11.894.480.208	5,28	3.204.291.752	5,95
Chi phí khác	131.305.595	0,04	394.504.606	0,18	3.944.048	0,01
Tổng cộng	335.340.582.317	104,39	250.698.648.470	111,39	69.483.267.864	128,99

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

4.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh trong các năm qua

Bảng 6 - Một số chỉ tiêu tài chính trong các năm qua

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Quý I/2017
Tổng giá trị tài sản	516.931.317.696	572.116.003.852	591.235.064.294
Doanh thu thuần	321.230.315.364	225.073.013.728	53.866.540.728
Giá vốn	302.222.647.731	225.467.643.384	63.230.136.888
Chi phí bán hàng	3.528.169.968	215.643.392	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.944.022.611	12.726.376.880	3.044.895.176
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(6.930.940.783)	(23.960.933.732)	(9.363.596.160)
Lợi nhuận khác	1.897.140.874	20.418.781.964	(336.213.455)
Lợi nhuận trước thuế	(5.033.799.909)	(3.542.151.768)	(15.662.916.8330)
Lợi nhuận sau thuế	(5.033.799.909)	(3.702.445.160)	(15.662.916.8330)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

5. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

5.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn có gần 60 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh xi măng và clinker. Nhưng do dây chuyền đầu tư không đồng bộ, công nghệ lạc hậu dẫn đến chất lượng clinker không ổn định, giá thành cao khó cạnh tranh với đơn vị sản xuất khác trong khu vực dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2015 và 2016 bị lỗ.

Đến 31/12/2015 toàn bộ HĐQT và ban điều hành công ty đã bán toàn bộ cổ phần và từ chức tại các vị trí quản lý của công ty.

5.2. Triển vọng phát triển của ngành

Dự báo, nhu cầu xi măng trong nước từ nay đến giai đoạn 2015 - 2020 liên tục tăng do tốc độ phát triển kinh tế nhanh, nhu cầu xây dựng ngày càng lớn. Để giải quyết vấn đề này, việc nghiên cứu, chế tạo và áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất là nhiệm vụ hết sức cấp bách. Điều này sẽ thúc đẩy ngành công nghiệp xi măng phát triển và đáp ứng được nhu cầu trong nước, tiến tới xuất khẩu.

6. Chính sách đối với người lao động.

6.1. Cơ cấu lao động tại năm 2016

Cuối năm 2015 do ban điều hành cũ bán toàn cổ phần nắm giữ, công ty gặp nhiều khó khăn người lao động hoang mang nên nghỉ việc rất nhiều công ty đã chi trả hơn 3 tỷ đồng hỗ trợ mất việc làm cho người lao động.

Tính riêng năm 2016 đến nay số lao động của công ty nghỉ 42 trường hợp. Tổng số lao động của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn tính đến 31/12/2016 là 175 người, trong đó bao gồm:

Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<i>Phân loại theo trình độ lao động</i>		
- Đại học	38	21,71
- Cao đẳng	23	13,14
- Trung cấp nghề, CNKT, sơ cấp	97	55,43
- Lao động phổ thông	17	9,71
Tổng cộng	175	100

Nguồn: Công ty Cổ phần xi măng Sài Sơn

7. Chính sách cổ tức

Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh đến hết năm 2014. Từ năm 2015 đến nay do công ty bị thua lỗ nên không có lãi để chia cổ tức.

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Tỷ lệ trả cổ tức	7%	0%	0%

Nguồn: Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn

8. Tình hình tài chính

8.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Tình hình công nợ

- Các khoản phải thu

Bảng 7 - Các khoản phải thu

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Quý I/2017
Phải thu từ khách hàng	17.877.295.785	63.482.344.831	25.484.784.517
Trả trước cho người bán	200.638.332	28.849.822.214	8.684.464.700
Phải thu nội bộ ngắn hạn	16.289.273.338	14.213.262.895	13.577.604.043
Phải thu khác	16.655.712.692	21.749.128.269	56.826.815.246
Dự phòng phải thu khó đòi	(860.401.170)	(2.520.265.563)	(2.520.265.563)
Tổng	50.162.518.977	125.774.292.646	102.053.402.943

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

- Các khoản phải trả

Bảng 8 - Các khoản phải trả

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Quý I/2017
I. Nợ ngắn hạn	140.416.791.173	207.017.939.642	237.335.224.757
1. Vay và nợ ngắn hạn	86.917.735.764	158.745.316.380	161.399.439.662
2. Phải trả người bán	13.533.916.104	13.530.266.616	55.915.268.168
3. Người mua trả tiền trước	17.259.196.067	8.287.295.036	71.233.036
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.792.293.925	50.662.457	10.880.941
5. Phải trả người lao động	2.065.474.168	2.636.125.552	2.567.406.301
6. Chi phí phải trả	2.321.013.338	2.297.328.784	1.919.552.231
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	16.527.161.807	21.470.944.817	15.451.444.418
II. Nợ dài hạn	105.499.077.474	98.013.060.321	102.482.752.481
3. Phải trả dài hạn khác	57.815.100.000	40.224.350.000	40.224.350.000
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	47.683.977.474	57.788.710.321	62.258.402.481
NỢ PHẢI TRẢ	245.915.868.647	305.030.999.963	339.817.977.238

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

• **Khoản nợ Quỹ hỗ trợ sắp xếp Doanh nghiệp:**

Theo xác nhận công nợ tại ngày 25/04/2017: Tổng số tiền nợ quỹ hỗ trợ sắp xếp DN: **755.597.961 đồng**

Trong đó:

- Số nợ gốc để thời điểm 25/4/2017: 0 đồng
- Số nợ lãi chậm trả đến thời điểm 25/4/2017 là: 755.597.961 đồng

Lưu ý: Nhà đầu tư trúng giá trong đợt chào bán cạnh tranh sẽ thanh toán Khoản nợ lãi chậm trả phát sinh là 755.597.961 đồng (Sau đây gọi tắt là “*Tổng số tiền cần thanh toán cho quỹ hỗ trợ sắp xếp DN*”) tương ứng theo tỷ lệ số lượng cổ phần trúng giá theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh.

8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Lần		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	-	0,54	0,70
- Hệ số thanh toán nhanh (=(TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	-	0,40	0,62
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Lần		
- Hệ số nợ/tổng tài sản	-	0,48	0,53
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	-	0,91	1,14
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Lần		
- Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	-	14,86	12,15
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	-	0,62	0,39
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-	-	-
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	-	-	-
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	-	-	-
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	-	-	-
- Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC quý I/2017 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

9. Thông tin về kết luận của Thanh tra thuế:

Tháng 5/2017 đoàn thanh tra cục thuế Hà Nội đã về thanh tra hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty niên độ 2014 đến hết 2016. Cục thuế đã có quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế, tổng số tiền truy thu và xử phạt qua thanh tra số tiền **2.473.157.376 đồng**.

10. Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

10.1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Sỹ Tiệp	Chủ tịch HĐQT
2	Vương Đức Nhật	Ủy viên HĐQT – Giám đốc công ty
3	Nguyễn Hoàng Quyền	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Thu Hằng	Ủy viên HĐQT
5	Nguyễn Hồng Nhung	Ủy viên HĐQT

- Họ và tên	: NGUYỄN SỸ TIỆP
- Giới tính	: Nam
- Năm sinh	: 06/01/1956
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 012714094 do CATP Hà Nội cấp ngày 10/06/2013
- Quê quán	: Tân Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn:	: Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 1977 – 1990: Cán bộ ngành lương thực tỉnh Hà Bắc - Từ 1991- 1995: Chuyên viên kinh tế bộ tư lệnh quân khu 3 - 1996 – 2005: Sỹ quan cấp tá QĐND Việt Nam (Chỉ huy trưởng Giám đốc công ty Đông Bắc – Bộ quốc phòng tại Hà Nội - 2005 -2010: Phó chủ tịch kiêm tổng thư ký Trung ương hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam - 2005 – đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc

	Công ty CP Xi măng Hoàng Long - 2016 – đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 847.326 Cổ phần (Chiếm 4,34% VDL)
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: Vợ - Hoàng Thị Long: 731.330 Cổ phần (Chiếm 3,75% VDL)
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: VƯƠNG ĐỨC NHẬT
- Giới tính	: Nam
- Năm sinh	: 24/12/1970
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 125665555 do CA Tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 30/12/2011
- Quê quán	: Trùng Xá, Lương Tài, Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Trùng Xá, Lương Tài, Bắc Ninh
- Địa chỉ hiện tại	: Trùng Xá, Lương Tài, Bắc Ninh
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân điện
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> – Từ 1993 – 1998: Công tác tại Hoàng Long – Bắc Ninh – Từ 1998 – 2006: Nhân viên Công ty Đông Bắc – Bộ Quốc Phòng – Từ 2006 – 2013: Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ 2013 đến nay: Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Hoàng Long – Từ tháng 12/2015 – 2016: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn, Giám đốc nhà máy xi măng Nam Sơn – Từ 2016 – nay: Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng

	Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 0 Cổ phần (Chiếm 0% VDL)
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần.
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Ủy viên đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: NGUYỄN THU HẰNG
- Giới tính	: Nữ
- Năm sinh	: 19/06/1990
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 012690120 do CA TP Hà Nội cấp ngày 04/04/2004
- Quê quán	: Tân Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân quản lý khách sạn
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> – Từ 2013 – 2014: Làm việc tại khách sạn Hilton Hà Nội – Từ 2014-2015: Làm việc tại Khách sạn Pullman Hà Nội – Từ 2016 – đến nay: Làm việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 0 Cổ phần.
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: Bố - Nguyễn Sỹ Tiệp – 847.326 CP (Chiếm 4,34% VDL) Mẹ - Hoàng Thị Long – 731.330 CP (chiếm 3,75% VDL)

- Chức vụ hiện tại Công ty	: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: NGUYỄN HỒNG NHUNG
- Giới tính	: Nữ
- Năm sinh	: 04/04/1958
- Quốc tịch	: 04/10/1992
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 012898419 do CA TP.Hà Nội cấp ngày 30/07/2006
- Quê quán	: Tân Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: Số 22 Phó Đức Chính – Ba Đình – Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân truyền thông
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> Từ 06/2015 – đến nay: Làm việc tại Đài truyền hình Việt Nam Từ 2016 – đến nay: Làm việc tại CTCP Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 0 Cổ phần.
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	Bố - Nguyễn Sỹ Tiệp – 847.326 CP (Chiếm 4,34% VDL) Mẹ - Hoàng Thị Long – 731.330 CP (chiếm 3,75% VDL)
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: NGUYỄN HOÀNG QUYỀN
- Giới tính	: Nam

- Năm sinh	: 17/11/1985
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 183493563do CA Hà Tĩnh cấp ngày 21/06/2010
- Quê quán	: Cẩm Vĩnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú:	: P1906, Tòa nhà HH2 Bắc Hà, P Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	: P1906, Tòa nhà HH2 Bắc Hà, P Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan	: Tổng công ty đầu tư kinh doanh vốn nhà nước
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Thạc sỹ Quản trị và kinh doanh
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> Từ 4/2013- 31/12/2013: Nhân viên tại CTCP Tiến bộ Quốc tế (AIC) Từ 1/1/2014 đến nay: Chuyên viên Ban đầu tư 1 – Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) Từ 26/02/2016 đến nay: Kiêm nhiệm thành viên HĐQT Công ty CP Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 0 Cổ phần
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước (SCIC)	: 3.208.930 Cổ phần (Chiếm 16,44% VDL)
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

10.2. Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vương Đức Nhật	Giám đốc Công ty (Sơ yếu lý lịch như trên)
2	Nguyễn Trí Chung	Phó Giám đốc Công ty

- Họ và tên	: NGUYỄN TRÍ CHUNG
-------------	---------------------------

- Giới tính	: Nam
- Năm sinh	: 02/05/1983
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	AR0060778 cấp tại Cục quản lý xuất nhập cảnh ngày 12/06/1999
- Quê quán	Tân Chi, Tiên Du, Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	22 Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại	22 Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội
- Địa chỉ cơ quan	Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> Từ 2006 – Nay: Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long Từ Tháng 2/2016 – nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	0 Cổ phần
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: Bố - Nguyễn Sỹ Tiệp – 847.326 CP (Chiếm 4,34% VDL) Mẹ - Hoàng Thị Long – 731.330 CP (chiếm 3,75% VDL)
- Chức vụ hiện tại Công ty	Phó Giám đốc
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

10.3. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Ngọc Na	Trưởng BKS
2	Hoàng Thị Thúy	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Lương	Thành viên BKS

- Họ và tên	: NGUYỄN NGỌC NA
- Giới tính	: Nữ

- Năm sinh	: 07/12/1984
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 125134560 do CA Tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 22/03/2001
- Quê quán	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ hiện tại	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty CP Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân tin học kinh tế
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> – Từ 2009 – 2014: Làm việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ tháng 8/2014 – tháng 8/2015: Phó phòng thường trực phòng KHVT Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ tháng 8/2015 – Tháng 12/2015: Trưởng phòng nghiệp vụ trung tâm tiêu thụ Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ tháng 1/2016 đến nay: Phó Phòng KTHCTH Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn – Từ tháng 2/2016 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 800.000 Cổ phần (Chiếm 4,1% VDL)
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Trưởng ban kiểm soát , Phó phòng KTHCTH công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: HOÀNG THỊ THÚY
- Giới tính	: Nữ
- Năm sinh	: 07/07/1987
- Quốc tịch	: Việt Nam

- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 125207092, cấp ngày 13/11/2002; Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Quê quán	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ hiện tại	: Tiên Chi – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> – Từ 2009 – 2014: Làm việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ năm 2014 đến nay: Phó trưởng phòng tài chính kế toán Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long – Từ Tháng 2/2016 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 331.480 Cổ phần (Tỷ lệ 1,7% VDL)
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

- Họ và tên	: NGUYỄN THỊ LƯƠNG
- Giới tính	: Nữ
- Năm sinh	: 19/10/1983
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 125116645 do CA tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 26/10/2010
- Quê quán	: Cảnh Hưng, Tiên Du, Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú:	: xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
- Địa chỉ hiện tại	: xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

- Địa chỉ cơ quan	Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân Cơ điện lạnh
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> Từ 2007 đến nay: Làm việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long Từ tháng 2/2016 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 0 Cổ phần
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

10.4. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Tiến Hiếu	Kế toán trưởng Công ty

- Họ và tên	: PHẠM TIẾN HIẾU
- Giới tính	: Nam
- Năm sinh	: 03/04/1982
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp:	: 164106542 do CA Ninh Bình cấp ngày 05/01/2014
- Quê quán	: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú:	: Phố Trung Thành, Phường Ninh Khánh, Tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ hiện tại	: Phố Trung Thành, Phường Ninh Khánh, Tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ cơ quan	: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> 2003 – 2004: Kế toán viên Công ty TNHH Ngọc Sơn Ninh Bình

	<ul style="list-style-type: none"> Từ 2004 – 2006: Kế toán viên Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long Từ 2007 – 2008: Phó phòng TCKT Công ty Cổ phần xi măng Hoàng Long Từ 2009 – 2010: Trưởng phòng Đầu tư Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long Từ 2011 – nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long Từ 2016 – nay: Kế toán trưởng kiêm người công bố thông tin Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Số cổ phần đang nắm giữ	: 797.200 Cổ phần (Tỷ lệ 4,085% VDL)
- Số cổ phần đại diện vốn sở hữu nhà nước	: 0 Cổ phần
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan	: 0 cổ phần
- Chức vụ hiện tại Công ty	: Kế toán trưởng Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty	: Không

11. Tài sản

❖ Tình hình sử dụng tài sản tính đến ngày 31/12/2016

Đơn vị: VND

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	442.806.934.812	98.092.371.590	344.714.563.222
Nhà cửa, vật kiến trúc	173.845.289.949	30.503.232.062	143.342.057.887
Máy móc, trang thiết bị	262.003.595.790	65.732.282.263	196.271.313.527
Phương tiện vận tải	6.111.688.476	1.649.312.062	4.462.376.414
Thiết bị, dụng cụ quản lý	638.770.597	204.565.902	434.204.695
Tài sản cố định khác	207.590.000	2.979.301	204.610.699
Tài sản cố định vô hình	152.715.000	70.131.250	82.583.750
Tổng cộng	442.959.649.812	98.162.502.840	344.797.146.972

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 Công ty CP Xi măng Sài Sơn

❖ Tình hình sử dụng đất đai

Hiện tại, Công ty đang quản lý và sử dụng các khu vực đất như sau:

TT	Địa chỉ	Diện tích	Hình thức	Thời hạn thuê	Mục đích sử dụng
1	Tại xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây	163.156	Thuê	50 năm từ 03/01/2007	Xây dựng nhà máy xi măng Nam Sơn

Nguồn: Công ty CP Xi măng Sài Sơn

12. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

12.1. Bảng tổng hợp kế hoạch SXKD

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Kế hoạch năm 2017	So sánh	
				Tăng giảm	%
1	Doanh thu thuần (Triệu đồng)	225.073	141.312	83.761	- 37,22
2	Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng)	-3.542	-32.657	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng)	-3.542	-32.657	-	-
4	Vốn điều lệ (Triệu đồng)	195.160	195.160	-	-

Năm 2017 công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh lỗ bởi năm 2017 công ty dự kiến sẽ dừng sản xuất trong khoảng 05 tháng để bảo dưỡng máy móc thiết bị và hoàn thành cải tạo thiết bị công nghệ tiết kiệm năng lượng, nâng cao hiệu quả kinh tế dây chuyền sản xuất clinker Nhà máy xi măng Nam Sơn.

Nguồn: Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn

12.2. Phân tích SWOT

• Điểm mạnh

- Công ty có kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất xi măng với đội ngũ lãnh đạo sáng tạo cùng đội ngũ nhân viên dày dặn kinh nghiệm. Nhờ đó Công ty đã và đang từng bước khắc phục được khó khăn khách quan của nền kinh tế cũng như nội tại doanh nghiệp.
- Công ty có lợi thế về vị trí sản xuất và hệ thống cung ứng sản phẩm. Sản phẩm của công ty 100% là clinker PC50 cung cấp bán cho công ty cổ phần xi măng và xây dựng Sài Sơn II tại Thôn Nam Sơn, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

• Điểm yếu

- Công ty mới đưa dự án dây chuyền sản xuất clinker lò quay công suất 1.000 tấn/ngày vào sản xuất. Nhưng do dây chuyền đầu tư không đồng bộ, công nghệ lạc hậu dẫn đến chất lượng clinker không ổn định, giá thành cao khó cạnh tranh với đơn vị sản xuất khác trong khu vực dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2015 và 2016 bị lỗ và dự kiến 2017 tiếp tục lỗ.
- Công ty có nghĩa vụ nợ lớn và lượng tiền mặt ở mức thấp trong nhiều năm khiến khả năng chi trả bị ảnh hưởng.

- **Cơ hội**

- Ngành bất động sản trong nước đang có xu hướng hồi phục khiến nhu cầu vật liệu xây dựng đặc biệt là xi măng cũng được hưởng những lợi ích không nhỏ. Trong đó những doanh nghiệp đã có uy tín lâu năm như CTCP Xi măng Sài Sơn sẽ chiếm ưu thế hơn cả.

- **Thách thức**

- Công ty đang chịu cạnh tranh khốc liệt trên thị trường do dư thừa nguồn cung. Kèm theo đó là tình hình thị trường bất động sản và xây dựng chưa thực sự khởi sắc. Các nguyên liệu đầu vào như than và dầu mỡ đều tăng cao nhưng giá thành đầu ra lại chịu hạn chế cũng tạo nên khó khăn cho Công ty.

12.3. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận của Công ty

Kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Công ty nói riêng. Trên cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh, bối cảnh tài chính của Công ty cũng như phân tích thị trường ngành xây dựng và sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, Công ty Cổ phần Chứng Khoán FPT nhận thấy Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn có khả năng đạt được kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận trong năm 2017 như đã nêu ở mục trên.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định mua – bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn.

13. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty


Không có

14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CẠNH TRANH

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán cạnh tranh

- Cổ phần chào bán : **Cổ phần Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 3.208.930 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua : Tối thiểu là 5.000 cổ phần, tối đa là 3.208.930 cổ phần.
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và phát Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh : Từ 08h30' ngày 31/07/2017 đến 15h30' ngày 08/08/2017 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – 52 Lạc Long Quân, P.Bưởi, Q.Tây Hồ, TP.Hà Nội.
- Nộp tiền cọc : Từ 08h30' 31/07/2017 đến 15h30' ngày 08/08/2017
Nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản 10201-000141320-5 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội:
 - Người thụ hưởng: Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số tài khoản: 10201-000141320-5
 - Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
 - Nội dung: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần của SCIC tại SCJ (*ghi rõ số lượng và tên cổ phần đăng ký mua*).
- Phát phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh
- Thời gian nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh :  Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong:
 - Địa điểm: Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.
Điện thoại: 84 4 3 7737 070 - Fax: 84 4 3 7739 058
 - Thời gian bỏ phiếu từ: 08h30' 31/07/2017 đến

15h00' ngày 09/08/2017

✚ Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện:

- Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ “*Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn*” cùng với tên và mã số nhà đầu tư.
- Địa điểm gửi đến: Công ty Cổ phần chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.

Người nhận: Phòng tư vấn tài chính doanh nghiệp

- *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên chậm nhất trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh một (01) ngày, cụ thể, trước 17h 00' ngày 08/08/2017

Thời điểm nhận *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

Nhà đầu tư không được phép sửa đổi và rút, hủy *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* đã nộp.

Những *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* nộp đúng hạn sẽ được Công ty cổ phần chứng khoán FPT tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

- Tổ chức xác định kết quả : Thời gian bắt đầu: 15h00' ngày 09/08/2017
chào bán cạnh tranh

Công ty Cổ phần chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.

- Nộp tiền thanh toán công nợ : Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cung cấp, Nhà đầu tư thực hiện thanh toán khoản nợ Quỹ hỗ trợ sắp xếp Doanh nghiệp tương ứng với tỷ lệ cổ phần trúng giá trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chào bán. Chi tiết như sau:

- Thời hạn thanh toán: Từ ngày 10/08/2017 đến 15h30' ngày 14/08/2017
- Số tiền thanh toán: một phần hoặc toàn bộ khoản nợ Quỹ hỗ trợ sắp xếp Doanh nghiệp tương ứng với số

cổ phần trúng giá theo kết quả chào bán cạnh tranh
(Chi tiết theo quy chế chào bán cạnh tranh)

Sau khi nhà đầu tư hoàn thành nghĩa vụ thanh toán nợ Quỹ hỗ trợ sắp xếp Doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần trúng giá theo kết quả chào bán cạnh tranh, SCIC và nhà đầu tư trúng giá sẽ ký kết hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (*Mẫu 08 – Quy chế chào bán cạnh tranh*).

- Nộp tiền mua cổ phần trúng : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh giá
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty, không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế chào bán cạnh tranh và đợt chào bán cạnh tranh được công bố tại:

- **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS)**

Trụ sở chính: 52 Lạc Long Quân, P Bưởi, Q Tây Hồ, TP Hà Nội

Điện thoại: 84-024-37737070

Fax: 84-024-37739058

Website: www.fpts.com.vn

- **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NH À NƯỚC (SCIC)**

Tại website: www.scic.vn

4. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

❖ Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước:*

- ✓ Đối với cá nhân: Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
 - *Đối với nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải thỏa mãn tỷ lệ tối đa được phép mua theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
 - *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ ***Các đối tượng không được tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn:***
- Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần có liên quan đến chào bán cạnh tranh cổ phần
 - Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá
- ❖ ***Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh***
- Có Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định.
 - Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức chào bán cạnh tranh công bố cùng thời điểm nộp Hồ sơ kèm Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.
 - Tuân thủ các quy định của Quy chế chào bán cạnh tranh.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo:

- ***Đối với cá nhân trong nước***
 - Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ***Đối với tổ chức trong nước***
 - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ***Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài***
 - Bản sao hợp lệ hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
 - Giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
 - Giấy ủy quyền (nếu có);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

❖ *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:*

- Phiếu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

❖ *Bỏ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh kín theo đúng thời hạn quy định.*

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả chào bán cạnh tranh, kết quả chào bán cạnh tranh sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.fpts.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia chào bán cạnh tranh cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp...cũng như việc tham giá phải được đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai...phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản Công bố thông tin này trước khi tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần.

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT



GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Hạnh